

BẢN TRÍCH THÔNG TIN GIẢI MÃ KÝ HIỆU, PHIÊN HIỆU ĐƠN VỊ

Thông tin cần tra cứu

Thời gian: 01/1967-12/1969

Tên đơn vị: Công trường 9

Phiên hiệu:

Mật danh, ký hiệu:

Hòm thư:

Địa điểm đóng quân:

Tham gia, phối thuộc:

Kết quả tra cứu từ báo cáo giải mã ký hiệu, phiên hiệu đơn vị

Đơn vị hiện tại: CHf/f9/QĐ4

Thời gian: 01/1969 --12/1970

Tên đơn vị: CHf/f9/BTL Miền

Số QĐ, ngày thành lập, người ký:

Phiên hiệu:

Mật danh, ký hiệu Đoàn F55, Công trường 9

Hòm thư:

Địa điểm đóng quân: Dương Minh Châu, Tây Ninh, Bến Cát, Bình Dương, Củ Chi,
TP. Hồ Chí Minh

Tham gia chiến đấu, phối thuộc: Đánh địch trên chiến trường mở rộng năm 1969-1970

Các thông tin khác

Ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

BẢN TRÍCH THÔNG TIN GIẢI MÃ KÝ HIỆU, PHIÊN HIỆU ĐƠN VỊ

Thông tin cần tra cứu

Thời gian: 01/1967-12/1969

Tên đơn vị: Công trường 9

Phiên hiệu:

Mật danh, ký hiệu:

Hòm thư:

Địa điểm đóng quân:

Tham gia, phối thuộc:

Kết quả tra cứu từ báo cáo giải mã ký hiệu, phiên hiệu đơn vị

Đơn vị hiện tại: CH/f9/QĐ4

Thời gian: 10/1967 --12/1968

Tên đơn vị: CH/f9/BTL Miền

Số QĐ, ngày thành lập, người ký:

Phiên hiệu:

Mật danh, ký hiệu Đoàn 85B, Công trường 9

Hòm thư:

Địa điểm đóng quân: Long An, Chợ Lớn

Tham gia chiến đấu, phối thuộc: Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân 1968: đợt 1 từ 31/01/1968 đến 28/02/1968, đợt 2 từ 05/05/1968 đến 18/06/1968.

Các thông tin khác

Ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ